

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Bản án số: 99/2018/HS-PT
Ngày: 14-5-2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Phượng

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa
Ông Nguyễn Thành Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Trúc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 63/2018/HSPT ngày 12/3/2018 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý Duy Q đối với bản án sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Lý Duy Q (tên gọi khác: Đ), sinh năm 1996. (có mặt)

Nơi đăng ký NKTT: Y2, khu phố 4, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: thợ sơn; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam, Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Lý Thị Thu V, sinh năm 1974; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 02/11/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 251/L ngày 02/11/2017. Hiện bị cáo đang được tại ngoại.

- Người bào chữa cho bị cáo Q: Luật sư Nguyễn Thị M, thuộc Công ty Luật TNHH MTV T – Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Ngoài ra vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Đức T. Do anh T không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27 tháng 10 năm 2017, tổ tuần tra cảnh sát giao thông Công an thành phố Biên Hòa gồm anh Bùi Đức T, anh Phạm Xuân D, anh Phạm Hoàng T (đều mặc sắc phục ngành) đang tuần tra kiểm soát tại đường Võ Thị S thuộc khu phố 1, phường N, thành phố H. Anh T phát hiện Nguyễn Lý Duy Q điều khiển xe mô tô biển số 60K2-4571 chở phía sau anh Phạm Văn S, xe mô tô biển số 60K2-4571 không có gương chiếu hậu nên anh T bước xuống lòng đường ra hiệu lệnh yêu cầu Q dừng xe để kiểm tra xử lý. Q không chấp hành mà điều khiển xe mô tô biển số 60K2-4571 tăng tốc tông thẳng vào người anh T làm anh T cùng Q ngã xuống đường. Q bỏ chạy thì bị tổ tuần tra cùng quần chúng nhân dân bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Anh T bị rách quần, thương tích bàn tay phải, đầu gối trái nhưng từ chối giám định thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định: Tuyên bị cáo Nguyễn Lý Duy Q phạm tội “Chống người thi hành công vụ”. Áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lý Duy Q 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2017 đến ngày 02/11/2017. Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về giao trả vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/02/2018, bị cáo Nguyễn Lý Duy Q nộp đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo cho rằng bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính, đang có công ăn việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, nhân thân tốt nên bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, yêu cầu được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét nhân thân, vai trò, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Q 06 (sáu) tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không đưa ra được tình tiết gì mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của luật sư bào chữa: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo các vấn đề sau:

- Khi xảy ra sự việc, bị cáo chỉ muốn trốn tránh bị phạt nên đã tăng tốc nhằm lách xe nhanh qua anh T, tuy nhiên đã đụng phải anh T chứ bị cáo không có ý tông thẳng vào anh T như Viện Kiểm sát truy tố.

- Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã đến thăm hỏi anh T và có đề nghị được bồi thường tiền thuốc men nhưng anh T đã từ chối không nhận. Đề nghị ghi nhận cho bị cáo tình tiết bị cáo tự nguyện sửa chữa và khắc phục hậu quả.

- Hoàn cảnh bị cáo đang rất khó khăn: mẹ bán hàng rong, em gái đang học lớp 2, cha thì đang chấp hành án tù. Bị cáo là lao động chính trong gia đình.

- Bị cáo đã thành khẩn, ăn năn hối cải. Trước giờ bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội phụ giúp gia đình đang khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Lý Duy Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27 tháng 10 năm 2017, khi anh Bùi Đức T (là cảnh sát thuộc tổ tuần tra cảnh sát giao thông Công an thành phố Biên Hòa đang thi hành công vụ) bước xuống lòng đường ra hiệu lệnh yêu cầu Nguyễn Lý Duy Q dừng xe để kiểm tra thì Q không chấp hành mà điều khiển xe mô tô biển số 60K2-4571 tăng tốc tông thẳng vào người anh T làm anh T cùng Q ngã xuống đường. Sau đó Q bỏ chạy nhưng đã bị bắt giữ. Anh T bị rách quần, thương tích bàn tay phải, đầu gối trái nhưng từ chối giám định thương tích. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Q về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ gồm: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, phù hợp và đúng pháp luật.

[3] Quá trình giải quyết và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm chứng cứ về hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay khó khăn, tuy nhiên đây là tình tiết được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và xét thấy bản án cũng như mức án của Tòa án cấp sơ thẩm quyết định là có căn cứ và phù hợp, tương xứng với hành vi của bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với ý kiến của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và chứng cứ của vụ án nên được chấp nhận.

[5] Đối với ý kiến của Luật sư không phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử và chứng cứ của vụ án nên không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý Duy Q. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lý Duy Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để chấp hành án, được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 27/10/2017 đến ngày 02/11/2017.

2. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 200.000 án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 47/2018/HS-ST ngày 31/01/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai; VKS sơ thẩm
- TAND cấp sơ thẩm;
- Công an cấp quận, huyện;
- Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Bị cáo, đương sự trong vụ án;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Thanh Phụng